TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 17 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 147/2019/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Ngọc G, sinh năm 1968; địa chỉ: Khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Ngọc G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm C – sinh ngày 05/02/2005 và con Phạm D – sinh ngày 07/7/2007. Bà Nguyễn Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Phạm C và Phạm D. Ông Phạm Ngọc G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Phạm Ngọc G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0007056 ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Phú Yên nên được hoàn lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-TAND tỉnh PY;
- VKSND TX. Sông Cầu;
- Chi cục THADS TX. Sông Cầu;
- UBND phường;
- Án văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Tiên